

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THẮT, TP. HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 29/10/2019
V/v Tranh chấp ly hôn và nuôi
con chung.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Ngọc Sơn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Bùi Đăng Lý**

2. Ông **Nguyễn Văn Chiến**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hải**- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Vi Thị Ngọc Kim**- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 174/2019/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2019 về Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2019/QĐXX-ST ngày 27 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2019/QĐST-HNGĐ ngày 14/10/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn 2, xã T, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. Có mặt.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Thôn 2, xã T, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tiếp theo, chị Nguyễn Thị T trình bày:

Chị và anh **Nguyễn Văn S** kết hôn năm 2005, có đăng ký kết hôn ngày 07/9/2005 tại UBND xã T, huyện Thạch Thất trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Anh, chị đã sống ly thân và cắt đứt mọi quan

hệ tình cảm. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng đã hết, không thể đoàn tụ được nên đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn anh S.

Về con chung: Chị và anh S có 02 con chung là Nguyễn Thành N, sinh ngày 30/4/2006 và Nguyễn Thị Thu Th, sinh ngày 13/01/2013. Thời gian qua chị muốn đưa con theo để chăm sóc nhưng anh S không cho chị đưa con đi theo, về thăm con thì anh S dọa đánh nên chị không dám về. Vậy chị đề nghị cho chị được nuôi cháu Th vì cháu là con gái cần có sự chăm sóc của mẹ nhiều hơn. Chị đồng ý giao cháu N cho anh S nuôi dưỡng vì cháu là con trai và đã 13 tuổi có thể tự chăm sóc bản thân. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Về tài sản: Chị và anh S không có tài sản, công sức, công nợ chung.

Bị đơn là anh Nguyễn Văn S trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị T kết hôn năm 2005, có đăng ký kết hôn ngày 07/9/2005 tại UBND xã T, huyện Thạch Thất trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống vợ chồng không hợp nhau nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Anh và chị T đã sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ tình cảm. Nay chị T xin ly hôn, anh nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý với yêu cầu xin ly hôn của chị T.

Về con chung: Anh và chị T có 02 con chung là Nguyễn Thành N, sinh ngày 30/4/2006 và Nguyễn Thị Thu Th, sinh ngày 13/01/2013. Từ khi chị T bỏ đi đến nay, các cháu vẫn ở với anh. Thời gian vừa qua, chị T không một lần về thăm con, hiện chị T sống lang thang không có nhà ở ổn định, không có việc làm ổn định nên không đảm bảo việc nuôi dạy con. Nguyên vọng của anh S là xin được nuôi cả hai con và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con chung. Anh đồng ý tạo điều kiện để chị T, thăm nuôi và chăm sóc con chung.

Về tài sản: Anh và chị T không có tài sản, công sức, công nợ chung.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về trình tự thủ tục tố tụng: Việc Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, đúng pháp luật. Việc xác định quan hệ pháp luật và tư cách người tham gia tố tụng là đúng pháp luật. Việc thu thập chứng cứ đầy đủ, thủ tục hòa giải đã được tiến hành đúng pháp luật; Thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo, việc chuyển hồ sơ, cấp tổng đạt văn bản tố tụng đúng pháp luật.

Quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng các điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình, để xử:

Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn S.

Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Thành N, sinh ngày 30/4/2006 cho anh Nguyễn Văn S nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Thị Thu Th, sinh ngày 13/01/2013 cho chị Nguyễn Thị T nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị T và anh S đến khi một hoặc hai bên có yêu cầu.

Về tài sản: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất đã thụ lý vụ án theo đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị T đối với bị đơn là anh Nguyễn Văn S; địa chỉ nơi cư trú: Thôn 2, xã T, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội; việc Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất thụ lý và giải quyết vụ án là có căn cứ và đúng thẩm quyền theo Điều 28 và Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Văn S vắng mặt lần thứ hai không có lý do, căn cứ vào Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh S theo thủ tục chung là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn S kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội vào ngày 07/9/2005, được xác định là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình kết hôn và sống chung, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau. Vợ chồng hiện đã ly thân. Tại phiên tòa, chị T giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn anh S. Quá trình giải quyết vụ án anh S cũng xác định tình cảm vợ chồng đã hết, không thể đoàn tụ được nữa nên đồng ý ly hôn với chị T và không đến tham gia phiên hoà giải. Như vậy, chứng tỏ cuộc sống vợ chồng của chị T và anh S đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị T là phù hợp pháp luật.

[3] Về con chung: Xác định chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn S có 02 con chung là Nguyễn Thành N, sinh ngày 30/4/2006 và Nguyễn Thị Thu Th, sinh ngày 13/01/2013. Xét thấy việc giao con cho ai nuôi phải căn cứ vào quyền lợi mọi mặt của các con, hoàn cảnh thực tế của hai bên và nguyện vọng của các con từ đủ 07 tuổi trở lên. Do chị T, anh S đều có nguyện vọng được nuôi con và có điều kiện sống tương đương nhau. Phía cháu Nguyễn Thành N có nguyện vọng xin được ở với bố, cháu Nguyễn Thị Thu Th còn nhỏ tuổi và là cháu gái. Do vậy cần giao cháu Nguyễn Thị Thu Th cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, giao cháu Nguyễn Thành N cho anh Nguyễn Văn S nuôi dưỡng là phù hợp. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh S và Chị T đến khi một hoặc hai bên có yêu cầu. Anh S và chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nuôi, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

[4] Về tài sản: Anh S và chị T xác nhận vợ chồng không có tài sản, công sức, công nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 51, 56, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn S.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung là Nguyễn Thành N, sinh ngày 30/4/2006 cho anh Nguyễn Văn S trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung là Nguyễn Thị Thu Th, sinh ngày 13/01/2013 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh S và chị T đến khi một hoặc hai bên có yêu cầu. Anh S và chị T có quyền, nghĩa vụ thăm nuôi, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản chung: Không có.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp dự phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất theo biên lai số 06779 ngày 02 tháng 7 năm 2019.

5. Về quyền kháng: Chị Nguyễn Thị T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn S có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- CCTHADS huyện Thạch Thất;
- UBND xã T;
- Những người tham gia tố tụng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(ĐÃ KÝ)

Đỗ Ngọc Sơn

